

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 171

Nguyện thứ bốn mươi bốn: “Phổ Đẳng Tam Muội Nguyên”

Kinh văn: “**Ngã tác Phật thời, thập phương Phật sát, chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh dĩ, giai tất đãi đắc thanh tịnh, giải thoát, phổ đẳng tam muội, chư thâm tông trì, trụ Tam ma địa, chí ư thành Phật**”.

Từ chỗ này trở xuống, đây là đoạn lớn thứ mười một ở trong nguyện văn “*trợ tha thành Phật*”.

Bồ Tát ở thế giới khác phát nguyện gần gũi A Di Đà Phật, học tập theo A Di Đà Phật, tuy vẫn chưa vãng sanh về Thế giới Tây Phương Cực Lạc, nhưng đã được bản nguyện của A Di Đà Phật gia trì. Đây thật là không thể nghĩ bàn. Từ đó cho thấy, Phật Đà từ bi, thật sự là phổ độ tất cả chúng sanh. Chúng ta hãy xem thật kỹ đoạn Kinh văn này.

“*Ngã tác Phật thời*”, câu này là A Di Đà Phật tự xưng. Ngài hiện nay ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc thị hiện thành Phật đã mười kiếp, nên nguyện này đương nhiên là đã thành sự thật.

Chúng ta ở chỗ này chú ý xem nguyện văn: “*Thập phương Phật sát, chư Bồ Tát chúng*”. Câu này với nguyện văn phía trước hoàn toàn không giống nhau, chúng ta phải đặc biệt lưu ý. Ở trong nguyện văn phía trước, chúng ta phần lớn xem thấy: “*Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả*”, luôn luôn là nói như vậy. “*Sở hữu chúng sanh*” thì không nhất định là loại nào, ngay cả chúng ta cũng thấy đều bao gồm ở trong đó. Nhưng bắt đầu từ nguyện này, ở trong nguyện văn nói: “*Thập phương Phật sát, chư Bồ Tát chúng*”, có thể thấy đây không phải người bình thường. Chúng ta trước tiên muốn hỏi: Định nghĩa chữ “*Bồ Tát chúng*” này rốt cuộc là như thế nào? Chúng ta là người đã thọ giới Bồ Tát thì có được xem là Bồ Tát hay không? Chúng ta có bao gồm ở trong đây không? Đây là điều trước tiên phải làm cho rõ ràng.

Phật ở trong “Kinh Kim Cang” nói rất rõ ràng: “*Nếu Bồ Tát có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sanh, tướng thọ giả, tức không phải Bồ Tát*”. Đây là Thế Tôn đem tiêu chuẩn của Bồ Tát nói ra cho chúng ta rồi. Chúng ta thử nghĩ,

chúng ta đã thọ giới Bồ Tát rồi, hoặc giả xuất gia, đã thọ Tam Đàn đại giới rồi, có còn tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sanh, tướng thọ giả không? Nếu như vẫn còn thì đó không phải là Bồ Tát thật, ở nguyên này không có phần của chúng ta, đối tượng mà Ngài nói không phải loại này của chúng ta.

Đại Sư Thiên Thai nói, Phật có sáu loại. “*Lục tức Phật*”, nói từ trên lý thì không có vấn đề, tất cả chúng sanh đều có Phật tánh. Phạm là những ai có Phật tánh đều xem là Phật. Ở trong “*Hoa Nghiêm*”, “*Viên Giác*” nói hay hơn nữa: “*Tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật*”. Đây là nói từ trên lý. Trên lý không hề sai, nhưng trên sự thì khác nhau. Sự có mê - ngộ; người mê là phạm phu, ngộ rồi mới là Phật. Vậy là từ trên sự mà nói, thì có năm cấp bậc phía sau.

Thứ nhất là “*Danh tự tức Phật*”, hữu danh vô thực. Giống chúng ta hiện nay thọ giới Bồ Tát, đây là hữu danh vô thực. Chúng ta là ở trong quả vị Danh Tự. Người ở trong quả vị Danh Tự, bất kể bạn tu tốt như thế nào, bạn cũng không thể thoát khỏi tam giới, cái mà bạn tu học là phước báo hữu lậu trong tam giới. Sao gọi là “hữu lậu” vậy? Chính là tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sanh, tướng thọ giả chưa buông xả, cho nên gọi đó là hữu lậu. Hữu lậu chính là bạn còn mang theo vọng tưởng, phân biệt, chấp trước.

“*Tướng ngã*” là chấp trước cái thân này là ta, khởi tâm động niệm đều vì ta, vì lợi ích của ta, đây chính là trong Kinh gọi là tướng ngã. Hiện nay, cái mà đại chúng xã hội thông thường gọi là tự tư tự lợi chính là trong Kinh Phật gọi là tướng ngã. Cho nên, chúng ta còn có ý nghĩ tự tư tự lợi là tướng ngã chưa buông xả.

“*Tướng nhân*”, cái đối lập với ta là người. Đây chính là nói tất cả chúng sanh hữu tình đối lập với chúng ta, đó là tướng nhân. Phạm vi mà tướng nhân bao gồm vô cùng rộng.

“*Tướng chúng sanh*” nghĩa là gì vậy? Đây là đem tất cả hiện tượng ở trong vũ trụ, tất cả thực vật, khoáng vật, cái mà trong Kinh Phật gọi là khí thể gian, toàn bộ đều bao gồm ở trong đó, cũng chính là cái mà chúng ta gọi là hoàn cảnh đời sống vật chất của chúng ta. Hoàn cảnh này là hiện tượng do chúng duyên hòa hợp mà sinh ra, cho nên gọi là tướng chúng sanh. Chúng sanh này không được phép xem như những con người hay như những đồ vật, đây là điều không nên, phạm vi của nó vô cùng rộng lớn.

“*Tướng thọ giả*” là nói thời gian. Chúng ta chấp trước có quá khứ, hiện tại, vị lai, đây gọi là ba đời.

Hay nói cách khác, bạn đối với những vọng tưởng, phân biệt, chấp trước chưa có buông xả thì bạn không phải là Bồ Tát. Tiêu chuẩn của Bồ Tát đều buông xả những cái này rồi; không tướng ngã, không tướng nhân, không tướng chúng sanh, không tướng thọ giả, người này mới là Bồ Tát, là Bồ Tát thật, không phải Bồ Tát giả. Buông xả một phần, chưa thể buông xả hoàn toàn, ví dụ nói, ý nghĩ tự tư tự lợi không còn nữa, buông xả rồi, nhưng sự phân biệt đối với thời gian, không gian vẫn chưa có buông xả, địa vị này gọi là Bồ Tát “*Tương Tự Vị*”, họ cao hơn Danh Tự Vị. Ở trong Danh Tự Vị có tự tư tự lợi, còn Bồ Tát này không có tự tư tự lợi, cũng chính là chấp ngã phá rồi, nhưng chấp pháp vẫn còn. Ở trong vị trí này, đây gọi là Bồ Tát Tương Tự Vị. Là những người nào vậy? Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát ở trong pháp giới Tứ Thánh. Ở trong Đại Thừa giai đoạn đầu và Kinh Tiểu Thừa thông thường nói Bồ Tát là có phần của họ. Nhưng trong “*Kinh Hoa Nghiêm*” nói chư Bồ Tát của mười phương thế giới thì không có những Tương Tự Vị này, mà hoàn toàn là bốn mươi một vị Pháp Thân Đại Sĩ.

Chúng ta ngày nay đọc Kinh văn, nếu các bạn chú ý một chút, ở trong đó có một chữ rất then chốt, đó là chữ “*chư Bồ Tát chúng*”. Chữ “*chư*” đó, chúng ta phải chú ý. Có cái chữ này chúng ta đã hoan hỉ rồi, đại khái Danh Tự Vị cũng ở trong đó. Danh Tự Vị, Quán Hạnh Vị, Tương Tự Vị, Phần Chứng Vị, đại khái thấy đều bao gồm ở trong đó. Cách nói này của tôi cũng không phải không có căn cứ.

Tôi căn cứ vào điều gì vậy? Ở trong “*Kinh Phật Quán Vô Lượng Thọ*”, Đại Sư Thiện Đạo nói với chúng ta: “*Tam bối vãng sanh, tổng tại ngộ duyên bất đồng*”. Lời nói này hay. Chúng ta tuy ở trong Danh Tự Vị, nếu như gặp duyên thù thắng thì có thể ở ngay trong đời này, trong thời gian rất ngắn, đem chúng ta từ Danh Tự Vị nâng lên đến Quán Hạnh, Tương Tự, Phần Chứng. Có khả năng hay không vậy? Có! Tham thiền được minh tâm kiến tánh, họ nhập Phần Chứng Vị, họ đã vượt qua Danh Tự, Quán Hạnh, Tương Tự. Người niệm Phật niệm đến lý nhất tâm bất loạn cũng vượt qua rồi, cũng là người kiến tánh thành Phật rồi. Cho nên, đây là điều có căn cứ lý sự. Không những có lý, mà còn có sự thật làm chứng minh cho chúng ta. Cho nên, ở trong “*chư Bồ Tát chúng*” là bao gồm cả chúng ta. Đây là điểm rất đáng để chúng ta yên vui. Nhưng chúng ta cũng không được quá vui, không được quá đắc ý. Tại sao vậy? Ngài Thiện Đạo nói là do “*ngộ duyên bất đồng*”. Chúng ta rất cuộc có phải gặp được duyên thù thắng nhất hay không?

Ngày nay ở Singapore, cái duyên phận này rất tốt, chúng ta gặp được rồi, nhưng có biết bao nhiêu người gặp được cũng như chưa gặp được. Tại sao vậy? Gặp được nhưng họ không tin, thế còn cách gì bây giờ? Họ chưa thật sự lý giải, không biết quý trọng duyên phận này, không chịu cần mẫn nỗ lực tu học, vậy là gặp được cũng như chưa từng gặp. Điều này thật đáng tiếc. Phạm phu thấp hèn một phẩm phiền não chưa đoạn, nếu như khi gặp được mà có thể tin, có thể hiểu, có thể hành thì họ sẽ tiến bộ rất nhanh. Chúng ta biết, nguyên nhân chúng ta dừng lại rất lâu ở trong Danh Tự Vị chính là tự tư tự lợi không thể buông xả. Người thông thường nói công phu của chúng ta không đặc lực. Công phu không đặc lực là người trong Danh Tự Vị. Công phu đặc lực là người trong Quán Hạnh Vị. Quán Hạnh là làm thật, y giáo phụng hành.

Tôi thường hay khuyên các đồng tu, nhất định không được phép thuận theo tập khí phiền não của mình. Đây là nói ở trong đời sống thường ngày. Ở trong công việc, đối nhân xử thế tiếp vật, quyết định không thuận theo tập khí phiền não của mình nữa. Hay nói cách khác, quyết định buông xả tự tư tự lợi thì công phu của bạn liền đặc lực, bạn liền từ Danh Tự Vị thăng lên đến Quán Hạnh Vị. Ở trong Quán Hạnh Vị thành tựu công phu thành khối, vãng sanh đã có phần nắm chắc. Niệm Phật vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ, tuyệt đại đa số là Bồ Tát ở địa vị này. Nếu như tiến thêm một cấp nữa, đến Tương Tự Vị là kiến tư phiền não đoạn rồi, chấp trước không còn nữa, đối với tất cả pháp thế xuất thế gian không chấp trước nữa, nhưng họ vẫn còn phân biệt. Tuy chấp trước không còn, nhưng họ vẫn còn phân biệt, đó gọi là Bồ Tát Tương Tự. Bồ Tát Tương Tự Vị vãng sanh về Thế giới Tây Phương Cực Lạc không phải ở Phạm Thánh Đồng Cư độ, mà là ở Phương Tiện Hữu Dư độ. Đây là điều chúng ta cần phải rõ ràng, phải minh bạch thì mới không bỏ lỡ việc lớn của chúng ta ở trong đời này. Chúng ta phải cần mẫn, phải nỗ lực, cái cơ duyên này rất không dễ gì gặp được, nhất định phải quý trọng.

Nếu bạn có thể đối với tất cả pháp thế xuất thế gian không phân biệt, thế thì bạn lại nâng cao lên một cấp, nhập Phần Chứng Vị. Phần Chứng Vị, người này đã thoát khỏi mười pháp giới rồi, sinh về Thế giới Tây Phương Cực Lạc là Thật Báo Trang Nghiêm độ. ***Phần Chứng thì sanh đến Thật Báo, Tương Tự thì sanh Phương Tiện, Quán Hạnh thì sanh Đồng Cư. Danh Tự Vị thì không thể vãng sanh, chỉ có thể kết cái duyên với A Di Đà Phật mà thôi.*** Từ đó cho thấy, chỗ này gọi là “*chư Bồ Tát chúng*”, quả vị cấp bậc thấp nhất chính là nói Quán Hạnh

Vị. Ở trong chữ “*chư*” này có Quán Hạnh, có Tương Tự, có Phần Chúng; ba loại Bồ Tát này gọi là “*chư Bồ Tát chúng*”.

Sao gọi là “*Bồ Tát*”? Chúng ta phải làm cho rõ ràng. Danh xưng “*Bồ Tát*” này là tiếng Ấn Độ, là gọi tắt của “*Bồ Đề Tát Đỏa*”. Người Trung Quốc thích đơn giản, đem âm đuôi của Bồ Đề Tát Đỏa lược bỏ. Bồ Đề, chúng ta gọi tắt là “*Bồ*”, Tát Đỏa gọi tắt là “*Tát*”, âm đuôi phía sau đều bỏ hết. Ý nghĩa của danh xưng này, vào thời xưa dịch thành “*chúng sanh tâm đạo lớn*”. Bồ Đề dịch thành đạo lớn, Tát Đỏa dịch thành chúng sanh. Chúng sanh này là chúng sanh có tâm đạo lớn. Tâm đạo lớn là gì vậy? Họ phát tâm Bồ Đề, đây gọi là tâm đạo lớn. Cách dịch mới là Đại Sư Huyền Trang về sau dịch thành “*hữu tình giác*”, bởi vì Bồ Tát Tát Đỏa là chúng sanh hữu tình, ý nghĩa của Bồ Đề là giác ngộ, nên dịch thành chúng sanh hữu tình giác ngộ. Hay nói cách khác, người phàm chúng ta là chúng sanh hữu tình mê hoặc, Bồ Tát là chúng sanh hữu tình giác ngộ. Chúng ta phá mê khai ngộ thì thành Bồ Tát ngay.

Sao gọi là mê? Chúng ta phải biết hiện tượng của mê là gì, chúng ta phải biết thế nào là giác và hiện tượng của giác ngộ lại là gì. Chúng ta thật sự hiểu rõ ràng, hiểu minh bạch rồi thì biết phải học tập như thế nào. Nếu như chẳng biết gì cả thì chúng ta biết học ở đâu bây giờ? Giác ngộ là đối với tất cả người, tất cả sự, tất cả vật đều có thể thông đạt hiểu rõ chính xác, không có sai lầm, đây gọi là giác. Nếu như ở trong đời sống thường ngày, đối với tất cả người sự vật hoàn toàn không hiểu rõ, hoặc giả là tuy biết chút ít nhưng đều là sai lầm, không phải chính xác, đây gọi là mê.

Hiện tượng của giác ngộ, người giác ngộ chắc chắn sẽ không tạo ác nghiệp. Người giác ngộ làm sao tạo ác nghiệp được? Người mê mới tạo nghiệp, người giác ngộ không tạo nghiệp. Chúng ta hãy nói từ chỗ cạn, người giác ngộ nhất định không làm ác. Phật ở trong “*Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo*” nói với chúng ta, người giác ngộ nhất định sẽ làm được không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không ác khẩu, không ý ngữ, không lưỡng thiệt, không tham, không sân, không si, vậy là giác ngộ rồi. Người mê thì hoàn toàn ngược lại, họ khởi tâm động niệm là tham sân si, tạo sát đạo dâm, tạo vọng ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu, ý ngữ.

Tướng của mê ngộ chúng ta phải biết, sau đó chúng ta tự mình phản tỉnh lại kiểm điểm, bản thân ta rốt cuộc là mê hay là giác, đã hiểu rõ rồi. Nếu như ta là mê thì ta không phải Bồ Tát, đời này cho dù niệm Phật cũng chưa chắc vãng sanh

được. Tại sao vậy? Nghiệp lực đang lôi kéo bạn, bạn không thể thoát khỏi luân hồi.

Vãng sanh Tây Phương Tịnh Độ, tuy nói là “mang theo nghiệp vãng sanh”, Đại đức xưa nói rất nhiều, đó là chỉ mang theo túc nghiệp, chứ không mang theo nghiệp mới; chỉ mang theo chủng tử, chứ không mang theo hiện hành. Lời nói này nói rất rõ ràng, rất minh bạch. Phiền não hiện nay bạn không thể mang theo. Ác nghiệp mà quá khứ tạo thì có thể mang theo, ác nghiệp mà hiện nay tạo thì không thể mang theo, bạn phải biết đạo lý này. Cho nên, người giác ngộ chân chánh thì bắt đầu từ cái thời khắc giác ngộ đó, họ nhất định không tạo ác nghiệp nữa. Khởi tâm động niệm không tạo ra tự tư tự lợi nữa, họ giác ngộ rồi.

Bồ Tát hành điều mà Phật hành. Điều Phật hành là gì vậy? Đại từ đại bi, rộng độ chúng sanh. Tâm của Phật là đại từ đại bi. Đại từ đại bi dùng cách nói hiện nay để nói, đó là tâm thương yêu chân thành, thanh tịnh, bình đẳng yêu thương tất cả chúng sanh, họ không vì bản thân, mà quên mình vì người. Đây là Tâm Bồ Đề. **Hạnh Bồ Tát** là khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều vì lợi ích tất cả chúng sanh, ở trong đây nhất định không có một niệm vì bản thân, đời sống thường ngày của mình đều là lợi ích tất cả chúng sanh. Tại sao vậy? Bồ Tát sống ở thế gian không phải vì bản thân, họ là vì giúp đỡ tất cả chúng sanh mà sống ở thế gian này. Cái thân thể này là công cụ để giúp tất cả chúng sanh, cho nên ăn uống sinh hoạt, cái công cụ này phải bảo dưỡng cẩn thận. Bảo dưỡng nó để làm gì vậy? Vì tất cả chúng sanh phục vụ.

“Độ”, dùng cách nói hiện nay để nói, ý nghĩa chính là phục vụ, vì tất cả chúng sanh phục vụ. Hạnh mục phục vụ là vô lượng vô biên. Ở trong vô lượng vô biên hạnh mục, một hạnh mục quan trọng nhất là giúp đỡ tất cả chúng sanh giác ngộ. Đây chính là Bồ Tát. Nếu như phục vụ nhiều đi nữa, mà không có ý nguyện giúp đỡ chúng sanh giác ngộ thì họ không phải là Bồ Tát. Cho nên, một điều này là quan trọng nhất. Hình tượng của Bồ Tát chúng ta phải biết, sau đó cần mẫn nỗ lực học theo Bồ Tát.

Học theo Bồ Tát chính là bạn phải học giác ngộ. Không học theo Bồ Tát, thì bạn chính là mê hoặc điên đảo, là phàm phu. Phàm phu niệm Phật có thể vãng sanh hay không? Không có chắc chắn. Nếu như là Bồ Tát niệm Phật thì vãng sanh là chắc chắn có phần. Bồ Tát Quán Hạnh Vị vãng sanh cõi Phạm Thánh Đồng Cư độ có phần nắm chắc. Điều này bạn phải biết.

Cho nên, chúng tôi ở trong các buổi giảng thường hay khuyến khích đồng tu nên đem tự tư tự lợi buông xả đi. Đây là chúng ta nói máu chốt của chuyển phàm thành Thánh. Bồ Tát là Thánh. Bồ Tát Quán Hạnh Vị là Tiểu Thánh. Tương Tự Vị là Thánh bậc trung. Phần Chứng Vị là Đại Thánh. Chúng ta ở trong đời này, mặc dù không thể đến được Thánh lớn, nhưng Thánh nhỏ nhất định phải lấy cho được. Điều kiện của Thánh nhỏ chính là khởi tâm động niệm, tất cả hành động là vì xã hội, vì chúng sanh, không vì bản thân, người này chính là Thánh nhỏ. Công phu của bạn nhất định đặc lực, bạn vắng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc nhất định có phần nắm chắc. Lời giáo huấn của Phật, bạn thật sự được thọ dụng, cũng chính là chúng tôi thường nói, chúng ta đổi nhân xử thế tiếp vật từ bỏ thành kiến của mình, từ bỏ tập khí phiền não của mình, tất cả thuận theo lời chỉ dạy ở trong Kinh điển. Đây chính là được Phật lực gia trì.

Phật làm thế nào gia trì vậy? Phật là dùng Kinh giáo để gia trì chúng ta. Chúng ta y giáo phụng hành, vậy là đã được Phật lực gia trì. Đạo lý này mọi người cần hiểu rõ. Tuyệt đối không phải là mỗi ngày bạn đi cúng dường Phật, ở trước mặt Phật Bồ Tát tụng Kinh, hằng ngày cầu xin, cúng dường hương hoa trái cây thì Phật Bồ Tát phù hộ bạn, gia trì bạn. Hằng ngày cầu Phật Bồ Tát phù hộ bạn thăng quan, phù hộ bạn phát tài, phù hộ bạn được cái này, được cái nọ, hoàn toàn là tham sân si. Phật Bồ Tát thỏa mãn tham sân si của bạn, đâu có loại đạo lý này? Đây gọi là mê tín. Phật Bồ Tát phù hộ chúng ta toàn ở trong Kinh điển. Chúng ta đem Kinh điển học cho thông, học cho sáng tỏ. Khi đạo lý hiểu rõ rồi, phương pháp hiểu rõ rồi, y giáo phụng hành, đây chính là Phật Bồ Tát gia trì. Cho nên từ Danh Tự nâng lên đến Quán Hạnh, từ Quán Hạnh nâng lên đến Tương Tự, từ Tương Tự nâng tiếp lên đến Phần Chứng đều phải dựa vào chính mình, dựa vào chính mình làm thật. Phật có gia trì hay không? Có. Kinh điển là gia trì. Điều thứ ba trong Tịnh Nghiệp Tam Phước nói rất hay: “*Phát tâm Bồ Đề, tin sâu nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả*”, đây chính là Phật lực gia trì.

Danh tự Bồ Tát này làm rõ ràng rồi, hy vọng các bạn đồng tu nên làm Bồ Tát thật, không nên làm Bồ Tát giả. Làm Bồ Tát giả có tội lỗi là giả mạo Bồ Tát. Trong xã hội, nếu như bạn giả mạo một người nào đó thì cảnh sát sẽ bắt bạn, bạn phải ngồi tù, ở Singapore còn bị đánh bằng roi. Bạn giả mạo Phật Bồ Tát thì có nguy không? Tội lỗi này rất nặng. Chúng ta nên làm Bồ Tát thật, không nên là Bồ Tát giả. Cho nên chữ “*chư*” ở chỗ này hay, khiến bản thân chúng ta cũng có thể chen vào được, chúng ta cũng có phần.

Câu phía dưới cũng chính là nói oai thần A Di Đà Phật gia trì.

“*Văn ngã danh dĩ*”. Trong câu này ý nghĩa quan trọng là “*văn danh*”. Bạn nghe thấy danh hiệu của A Di Đà Phật, bạn nghe thấy bộ “*Kinh Vô Lượng Thọ*” này, tên Phật và tên Kinh đều giống nhau, đều ở trong một câu này. Chúng ta hiện nay cũng nghe Kinh Phật rất nhiều lần rồi, hằng ngày cũng đang niệm, Phật hiệu cũng thường xuyên đang niệm, chúng ta có được “*thanh tịnh, giải thoát, phổ đẳng tam muội*” hay chưa? Một câu này chính là chúng ta bình thường nói Niệm Phật Tam Muội, bạn có đạt được chưa? Chưa đạt được. Chưa có đạt được, chúng ta văn danh rồi? Chữ “*văn*” ở trong văn danh có ý nghĩa rất thâm diệu. Chúng ta có văn hay không? Không có. Người nào biết văn vậy? Bồ Tát biết văn. Chúng ta hiện nay không phải Bồ Tát. Chúng ta hiện nay là nghe Kinh, nghe Phật hiệu, nghe mà không văn. Cũng xem như có chút công phu, nghe nhưng mà không văn. Các bạn biết, chữ này là một trong tam tuệ của Bồ Tát. Tam tuệ của Bồ Tát là “*văn, tư, tu*”, ở Tỷ kheo gọi là tam học, Tiểu Thừa gọi là tam học, Đại Thừa gọi là tam tuệ. Chữ “*văn*” này là “*văn tuệ*”, không phải nói chúng ta nghe thấy, cái này không phải văn. Tam tuệ rốt cuộc là như thế nào? Tuệ của tam tuệ là chữ “*tuệ*” của “*giới định tuệ*”. Từ đó cho thấy, nếu chúng ta muốn được “*văn tuệ*” thì trước tiên phải hoàn thành tam học “*giới định tuệ*”.

Phật ở trong Kinh thường nói: “*Do giới được định, do định khai tuệ*”. Sau khi tuệ vừa khai rồi thì bạn chính là Bồ Tát. Tuệ chưa khai thì bạn không phải là Bồ Tát. Bạn mới biết được giới quan trọng cỡ nào.

Ngày nay, cách chúng ta tu giới là như thế nào? Chúng ta đem lời dạy của Phật Đà hạ đến mức thấp nhất. Tuyệt đối không nên bàn quá cao đến sự tu trì của Bồ Tát. Nhất định phải thừa nhận chính mình là phạm phu nghiệp chướng sâu nặng. Bắt đầu học từ đâu vậy? Bắt đầu học từ “*ngũ giới thập thiện*”. ***Ngũ giới thập thiện còn không thể làm được thì bạn vĩnh viễn ở trong quả vị Danh Tự.***

Niệm Phật công phu làm sao đắc lực? Cổ đức nói là: “*Miệng niệm Di Đà tâm tán loạn*”, công phu này không đắc lực. Trong miệng niệm A Di Đà Phật mà trong tâm nghĩ ngợi lung tung thì không thể vắng sanh. Cho nên, niệm Phật phải thật niệm. Sao gọi là thật niệm? Buông xả vạn duyên, nhất tâm chuyên chú, trong mười hai giờ trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra, thấy đều buông xuống. Tại sao vậy? Không liên quan gì với ta. Nếu bạn niệm như vậy thì công phu của bạn mới đắc lực, bạn mới niệm đến đắc định. Đây gọi là trì giới niệm Phật.

Tịnh Nghiệp Tam Phước nói rất hay, phước thứ nhất là “*từ tâm bất sát, tu Thập Thiện Nghiệp*”. “*Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát*” là đức. Tích lũy công đức, công là gì vậy? Công là Thập Thiện Nghiệp Đạo, bạn phải tu Thập Thiện Nghiệp Đạo, đây là quan trọng hơn hết, đây là căn bản của căn bản Phật pháp. Nếu như xa rời thập thiện, nếu như lơ là thập thiện thì nền móng của bạn không có. Chúng ta thường hay dùng thực vật để ví dụ. Thập thiện là gì? Thập thiện là gốc. Gốc của bạn hỏng rồi, bạn làm sao có thể thành tựu? Những điều bạn tạo tác đều là ác nghiệp, quả báo của bạn là ở tam đồ. Tất cả pháp thế xuất thế gian không có gì khác, trong mắt Bồ Tát thấy rất rõ ràng. Thấy việc gì vậy? Nghiệp nhân quả báo, đền trả lẫn nhau mà thôi. Người phàm dù có thông minh trí tuệ đi nữa cũng không cách gì biết trước được. Chỉ có Thánh nhân có thể biết trước. Bạn muốn hỏi, Thánh nhân căn cứ vào cái gì có thể biết trước? Thánh nhân thông đạt tất cả sự lý nhân quả, nên họ biết. Đối với sự lý nhân quả không thể thông đạt sáng tỏ, dựa vào sự tưởng tượng, suy đoán, tính toán của chúng ta đều sẽ có sai lầm, đều không thể đạt được chân tướng.

Chúng ta dụng công trì giới niệm Phật. Dụng phương pháp trì giới niệm Phật được tâm thanh tịnh, càng niệm thì tâm càng thanh tịnh, vọng niệm ít đi, phiền não nhẹ rồi, trí tuệ tự nhiên tăng trưởng ngay. Đây là hiện tượng của niệm Phật công phu đắc lực. Bạn đắc lực hay không là nhìn ngay chỗ này, tự mình biết. Cho nên, chúng ta niệm Phật là cầu tâm thanh tịnh.

Trong “*Kinh Di Đà*” nói với chúng ta: “*Nhất tâm bất loạn, tâm không điên đảo*”, đây là điều mà người niệm Phật chúng ta muốn cầu. Nhất tâm bất loạn chính là tâm thanh tịnh. Tâm không điên đảo thì trí tuệ liền hiện tiền. Từ đó cho thấy, phương pháp chúng ta dụng, phương pháp trì giới niệm Phật là tu định, là tu tuệ, phước tuệ song tu. Nhưng tu hành tám mươi bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, pháp môn thù thắng nhất không gì bằng niệm Phật. Ở trong pháp môn niệm Phật, phương pháp thù thắng nhất không gì bằng niệm A Di Đà Phật. Lời nói này không phải tôi nói, mà là Phật nói, là chư Bồ Tát nói. Ở trong Kinh Đại Thừa nói rất nhiều, chúng ta nên tin tưởng.

Trong Kinh thường nói pháp tạng, pháp bảo. Hạt nhân của pháp tạng, pháp bảo là gì vậy? Chính là một câu Thánh hiệu “*A Di Đà Phật*” này. Chư Phật Như Lai, Phật Phật truyền nhau chính là pháp bảo này. Lịch đại tổ sư, cái mà tổ tổ truyền nhau cũng là pháp bảo này. Pháp bảo này, khi chúng ta nghe đến, thấy đến dường như là quá bình thường, không hề xem như là pháp bảo để đối xử. Nguyên

nhân là gì vậy? Bạn nhận thức chưa đủ về pháp bảo này. Đây quả thật là của báu, bạn chưa có nhìn ra được, bạn không biết được.

Cư sĩ Mai Quang Hi ở trong phần lời tựa của bộ Kinh này nói với chúng ta rất rõ ràng, thời đại Tùy Đường, cao tăng đại đức Trung Quốc và những cao tăng đại đức người Hàn Quốc, Nhật Bản du học tại Trung Quốc đã từng thâm nhập nghiên cứu thảo luận đối với vấn đề: Tất cả Kinh mà Phật Thích Ca Mâu Ni đã nói trong 49 năm, bộ Kinh nào là quan trọng nhất, có đầy đủ tính đại biểu nhất? Mọi người đều công nhận là “Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm”. Cho nên người thông thường gọi “Hoa Nghiêm” là “*vua của các Kinh*” là như vậy mà ra. “Kinh Hoa Nghiêm” đến cuối cùng, Bồ Tát Phổ Hiền “*Thập Đại Nguyên Vương dẫn về Cực Lạc*”. Ý nghĩa này rất lớn. Cho nên, họ đem Kinh điển của Tịnh Độ tông làm một cuộc so sánh lại với “Kinh Hoa Nghiêm”, thế là mới phát hiện “Kinh Vô Lượng Thọ” đứng đầu. Tại sao vậy? “Hoa Nghiêm” đến cuối cùng quy về “Vô Lượng Thọ”. “Kinh Vô Lượng Thọ” là tổng kết của “Kinh Hoa Nghiêm”. Đây là đem so sánh với Hoa Nghiêm rồi. Chúng ta hãy xem tiếp, bản “Kinh Vô Lượng Thọ” mà ngày nay chúng ta dùng là bản hay nhất. Lão cư sĩ Hạ Liên Cư đã đem toàn Kinh chia thành 48 phẩm, phẩm nào là đứng đầu vậy? Nếu chúng ta quan sát tỉ mỉ, từ xưa đến nay, những tổ sư đại đức này đã khẳng định, đoạn Kinh văn quan trọng nhất trong “Kinh Vô Lượng Thọ” không gì bằng 48 nguyện. Bốn mươi tám nguyện là do A Di Đà Phật tự mình nói, Thích Ca Mâu Ni Phật vì chúng ta thuật lại. Ngài thuật lại với chính bản thân A Di Đà Phật nói không có gì khác. Vậy thì chúng ta biết rồi, “Kinh Vô Lượng Thọ” là đứng đầu, 48 nguyện là đứng đầu. Bốn mươi tám nguyện, nếu như lại tiếp tục nghiên cứu thật kỹ, nguyện nào là đứng đầu? Người xưa đã làm công việc này rồi, chúng ta không cần bận tâm lo nghĩ. Người xưa đều nói nguyện thứ mười tám là đứng đầu, gọi là đại nguyện căn bản.

Nguyện thứ mười tám là gì vậy? “*Mười niệm ắt sanh*”, chính là nói rõ danh hiệu “A Di Đà Phật” là đứng đầu. Nếu bạn không quan sát phân tích như vậy thì bạn làm sao biết được sáu chữ hồng danh này là pháp bảo vô thượng, là pháp tạng cứu cánh? Chỉ có người biết mới quý nó, mới muốn giữ lấy nó, niệm niệm đều không xa rời. Đây là chân thật sáng tỏ, thật sự thông đạt, thật sự nắm chắc được pháp bảo. Người biết đem cái pháp bảo này biến thành pháp bảo của mình, biến thành bí tàng của mình thì người này đâu có đạo lý nào không làm Phật? Chúng ta ngày nay lơ là câu danh hiệu này, thường xuyên quên mất rồi, không có coi trọng câu danh hiệu này là không nhận thức về câu danh hiệu này.

A Di Đà Phật!

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ